

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành quy định
tiêu chí xét chọn Danh hiệu Sinh viên 5 tốt UEH năm 2023

BAN THƯ KÝ HỘI SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ TP. HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Điều lệ và Hướng dẫn thực hiện Điều lệ Hội Sinh viên Việt Nam;
- Căn cứ Quyết định số 21/QĐ/TWHSV ngày 11 tháng 04 năm 2019 của Ban Thư ký Trung ương Hội Sinh viên Việt Nam nhiệm kỳ 2019 - 2023 về việc ban hành quy định về tiêu chuẩn xét chọn danh hiệu “Sinh viên 5 tốt” và “Tập thể Sinh viên 5 tốt” cấp Trung ương giai đoạn 2019 - 2023 (sửa đổi, bổ sung);
- Căn cứ Quyết định số 17/QĐ-BCH ngày 08 tháng 10 năm 2016 của Ban Thư ký Hội Sinh viên Việt Nam TP. Hồ Chí Minh về việc ban hành quy định về tiêu chuẩn xét chọn danh hiệu “Sinh viên 5 tốt” và “Tập thể Sinh viên 5 tốt” Thành phố Hồ Chí Minh;
- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thư ký Hội Sinh viên Việt Nam trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh;
- Căn cứ vào kết luận của Ban Thư ký Hội Sinh viên Việt Nam trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định là Quy định tiêu chí xét chọn Danh hiệu Sinh viên 5 tốt năm 2023.

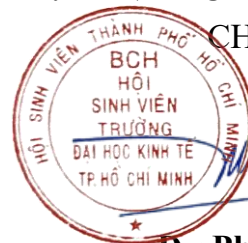
Điều 2. Hội đồng xét chọn Danh hiệu Sinh viên 5 tốt năm 2023, Ban Kiểm tra, Văn phòng Hội Sinh viên trường, Liên chi Hội Sinh viên các Khoa/KTX trực thuộc Hội Sinh viên UEH; Đoàn Viện Đào tạo Quốc tế; Đoàn liên Viện CTD; Đoàn khoa Quản lý Nhà nước căn cứ Quyết định thi hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- BTK HSV TP. HCM;
- Đảng ủy - BGH trường;
- Cơ sở trực thuộc;
- Lưu VP.

TM. BAN THƯ KÝ HỘI SV TRƯỜNG



CHỦ TỊCH

Dư Phúc Mỹ Kim

**QUY ĐỊNH VỀ TIÊU CHUẨN XÉT CHỌN
DANH HIỆU “SINH VIÊN 5 TỐT” VÀ TẬP THỂ “SINH VIÊN 5 TỐT”
NĂM 2023**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 28/QĐ-ĐHKT-HSV của Ban Thư ký Hội Sinh viên Việt Nam trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh)

Ban Thư ký Hội Sinh viên Việt Nam trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh ban hành Quy định về tiêu chuẩn xét chọn Danh hiệu “Sinh viên 5 tốt” và Tập thể “Sinh viên 5 tốt” năm 2023, cụ thể như sau:

Danh hiệu được áp dụng cho cá nhân là sinh viên Việt Nam hệ Đại học chính quy đang học tập tại trường; tập thể các cơ sở Đoàn - Hội các Khoa/Viện/KTX.

I. ĐỐI VỚI CÁ NHÂN

1. Tiêu chuẩn “Đạo đức tốt”

1.1. Tiêu chuẩn bắt buộc

- Có lòng yêu nước, trung thành với mục tiêu, lý tưởng cách mạng của Đảng.
- Không vi phạm pháp luật và các quy chế, nội quy của trường, lớp, quy định của địa phương cư trú, nơi công cộng.
- Điểm rèn luyện đạt **từ 85 điểm trở lên** (trên thang điểm 100 theo Quy định về việc đánh giá công tác học sinh, sinh viên của các trường Đại học, Cao đẳng và Trung cấp chuyên nghiệp do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành).
- Phân tích chất lượng Đoàn viên cuối năm đạt **Xuất sắc**.
- Tham gia hoạt động tìm hiểu về Đoàn - Hội UEH.

1.2. Tiêu chuẩn khác

Đạt ít nhất 01 trong những tiêu chuẩn sau:

- Là thành viên chính thức đội thi tìm hiểu về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cấp trường tham gia các cuộc thi từ cấp thành trở lên.
- Tham gia các cuộc thi tìm hiểu về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh từ cấp trường trở lên. Đối với sinh viên tham gia hội thi Olympic các môn khoa học Mác - Lênin do UEH tổ chức, điểm số vòng thi trắc nghiệm đạt từ 65% trên tổng số điểm tối đa.
- Có tham luận, bài viết được trình bày tại các diễn đàn học thuật về các môn khoa học Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh từ cấp trường trở lên.
- Là Thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác các cấp hoặc là điển hình được biểu dương trong việc thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Chủ tịch Hồ Chí Minh.
- Có hành động dũng cảm cứu người bị nạn, bắt cướp, giúp người neo đơn, người nghèo, người gặp khó khăn, hoạn nạn trong tình trạng nguy hiểm và cấp thiết được khen thưởng, biểu dương từ trường, cấp xã, phường trở lên hoặc được nêu gương trên các phương tiện truyền thông đại chúng.

2. Tiêu chuẩn “Học tập tốt”

2.1. Tiêu chuẩn bắt buộc

- Có động cơ, thái độ học tập đúng đắn; không gian lận trong thi cử, không nợ môn, học phân hoặc tín chỉ trong năm học.
- Điểm trung bình chung học tập cả năm học đạt **từ 8,2/10,0 trở lên** đối với sinh

viên nói chung và từ **7,8/10,0 trở lên** đối với sinh viên thuộc khoa Luật.

2.2. Tiêu chuẩn khác

Đạt ít nhất 01 trong những tiêu chuẩn sau:

- Có đề tài nghiên cứu khoa học tham gia (với tư cách là chủ nhiệm đề tài hoặc đồng tác giả của đề tài hoặc thành viên nhóm nghiên cứu đề tài) và đạt giải cấp trường trong năm học.

- Có đề tài nghiên cứu khoa học sinh viên tham gia giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học Eureka hoặc tham gia giải thưởng nghiên cứu khoa học cấp thành phố và cấp trung ương.

- Có ít nhất 01 bài viết về lĩnh vực chuyên môn đang theo học, đăng tải trên các sản phẩm của các cơ quan truyền thông uy tín hoặc các báo, tạp chí khoa học chuyên ngành của trường hoặc có bài tham luận tham gia các hội thảo khoa học cấp khoa trở lên có xác nhận của hội đồng giáo sư.

- Có sản phẩm sáng tạo được cấp bằng sáng chế, cấp giấy phép xuất bản hoặc đạt các giải thưởng từ cấp thành phố, cấp tỉnh trở lên.

- Là thành viên các đội tuyển tham gia các cuộc thi học thuật cấp quốc gia, cấp quốc tế.

- Đạt giải thưởng trong các cuộc thi ý tưởng sáng tạo từ cấp thành phố trở lên.

- Đạt giải ba trở lên trong các cuộc thi chuyên môn, các cuộc thi học thuật cấp trường (do Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên UEH hoặc các phòng ban chức năng tại UEH trực tiếp tổ chức), các cuộc thi cấp thành, cấp toàn quốc (có giấy chứng nhận) do các hiệp hội ngành nghề, các trường đại học, học viện, các cơ quan thông tấn, báo chí tổ chức.

3. Tiêu chuẩn “Thể lực tốt”

Đạt ít nhất 01 trong những tiêu chuẩn sau:

- Tham gia các hoạt động rèn luyện thể chất và đạt danh hiệu **“Thanh niên khỏe”** từ cấp trường trở lên (tiêu chuẩn cụ thể theo Phụ lục I đính kèm).

- Đạt thành tích cao trong các hội thao từ cấp Khoa/KTX/Viện, cấp liên Khoa/KTX/Viện trở lên (giải I, giải II, giải III, giải khuyến khích hoặc các giải tương đương).

- Là thành viên đội tuyển cấp trường, thành phố, quốc gia các môn thể dục thể thao. Ưu tiên những sinh viên là vận động viên đạt huy chương trong các giải thi đấu cấp quốc gia, khu vực và quốc tế.

Lưu ý: Các môn thể dục thể thao tham gia thi đấu được ghi nhận không bao gồm các nội dung chơi cờ, thể thao điện tử.

** Đối với những sinh viên khuyết tật, tiêu chuẩn về thể lực bao gồm: tập thể dục hàng ngày và rèn luyện ít nhất 01 môn thể thao dành cho người khuyết tật.*

4. Tiêu chuẩn “Tình nguyện tốt”

Đạt ít nhất 01 trong những tiêu chuẩn sau:

- Tham gia ít nhất 05 ngày tình nguyện/năm. Trong đó có ít nhất một hoạt động do Đoàn - Hội UEH các cấp tổ chức (được tính theo số ngày thực tế tham gia các hoạt động tình nguyện cộng đồng, tiêu chuẩn cụ thể theo Phụ lục II đính kèm).

- Có giấy khen hoặc giấy chứng nhận tham gia tích cực hoạt động tình nguyện cấp

trường trở lên.

5. Tiêu chuẩn “Hội nhập tốt”

5.1. Về ngoại ngữ

- Đạt chứng chỉ ngoại ngữ trình độ TOEIC 600 trở lên đối với sinh viên năm 2 và TOEIC 650 trở lên đối với sinh viên từ năm 3 trở lên; Riêng với sinh viên chuyên ngành Ngoại ngữ, đạt chứng chỉ ngoại ngữ trình độ TOEIC 700 trở lên đối với sinh viên năm 2 và TOEIC 750 trở lên đối với sinh viên từ năm 3 trở lên (*đối với sinh viên đã có chứng chỉ ngoại ngữ khác, áp dụng theo thông tư số 05/2012/TT/BGDĐT ngày 15/02/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo*).

Đạt thêm 01 trong các tiêu chí sau:

- Tham gia và đạt giải trong các cuộc thi tìm hiểu kiến thức ngoại ngữ, cuộc thi học thuật bằng ngoại ngữ từ cấp trường trở lên.

- Đạt Giấy chứng nhận tham gia ít nhất 1 hoạt động giao lưu quốc tế; Hội nghị, Hội thảo quốc tế, các chương trình gặp gỡ, giao lưu, hợp tác với thanh niên, sinh viên quốc tế trong và ngoài nước.

* *Về chứng nhận ngoại ngữ: Không chấp nhận các chứng nhận, chứng chỉ ngoại ngữ do Trung tâm ngoại ngữ của trường trong các đợt thi thử, thi xếp lớp, thi cuối khóa; các chứng chỉ của các Trung tâm ngoại ngữ liên kết với Đoàn - Hội Sinh viên trường hoặc các trung tâm ngoại ngữ liên kết với các trường đại học trên địa bàn TP.HCM.*

5.2. Về kỹ năng

Đạt ít nhất 01 trong những tiêu chuẩn sau:

- Tham gia và hoàn thành ít nhất 02 khóa trang bị kỹ năng thực hành xã hội (*tiêu chuẩn cụ thể theo Phụ lục IV đính kèm*).

- Điểm trung bình học phần môn Kỹ năng mềm trong năm học đạt từ **8,0/10,0** trở lên.

- Là giảng viên các lớp huấn luyện kỹ năng từ cấp trường trở lên.

- Được Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên từ cấp trường trở lên khen thưởng về thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn và phong trào thanh niên, công tác Hội và phong trào sinh viên trong năm học.

5.3. Về hoạt động hội nhập

Đạt ít nhất 01 trong những tiêu chuẩn sau:

- Tham gia tích cực ít nhất 01 hoạt động về hội nhập do cấp trường trở lên tổ chức (*có sự trao đổi, giao lưu giữa các đại biểu tham dự*) hoặc ít nhất 01 hoạt động giao lưu quốc tế (Hội nghị, Hội thảo quốc tế,...)

- Đạt giải trong các cuộc thi về kiến thức hội nhập từ cấp trường trở lên (*giải I, giải II, giải III hoặc các giải tương đương*).

* *Ngoài các tiêu chuẩn trên, ưu tiên xét chọn những sinh viên có các tiêu chuẩn sau:*

- Tuyên truyền và giới thiệu ít nhất 01 sinh viên trong năm gia nhập tổ chức Hội (đối với Hội viên), giúp đỡ và giới thiệu ít nhất 01 sinh viên (đối với trường không có tổ chức Hội) hoặc 01 Hội viên (đối với những trường có tổ chức Hội) kết nạp vào Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (không áp dụng đối với các Chi Đoàn, Chi Hội 100% Đoàn viên, Hội viên).

- Tham gia hiến máu tình nguyện ít nhất 02 lần trong năm hoặc tham gia tích cực vào câu lạc bộ hoặc các đội, nhóm tuyên truyền, vận động hiến máu tình nguyện (*có xác*

nhận của câu lạc bộ, đội, nhóm tham gia).

- Là thanh niên tiêu biểu được biểu dương, khen thưởng trên các lĩnh vực tại địa phương, đơn vị hoặc được nêu gương trên các phương tiện truyền thông đại chúng.
- Tham gia và đạt giải khuyến khích trở lên trong các cuộc thi tìm hiểu về văn hóa, lịch sử, xã hội trong nước và thế giới từ cấp trường trở lên.

II. ĐỐI VỚI TẬP THỂ:

- **Đối với tập thể Chi Hội, Chi Đoàn (đối với Đoàn Viện):**
 - + Có 100% sinh viên đăng kí tham gia phong trào.
 - + Có ít nhất 15% sinh viên đạt danh hiệu “Sinh viên 5 tốt” cấp khoa.
 - + Không có sinh viên vi phạm pháp luật, các quy chế, nội quy của nhà trường, quy định của địa phương cư trú và cộng đồng.
- **Đối với tập thể Liên Chi Hội, Đoàn Viện:**
 - + Có 100% sinh viên đăng kí tham gia phong trào.
 - + Có ít nhất 3% sinh viên đạt danh hiệu “Sinh viên 5 tốt” cấp trường; ít nhất 8% đạt danh hiệu “Sinh viên 5 tốt” cấp khoa.
 - + Có các giải pháp hỗ trợ các Chi Hội trực thuộc trong quá trình triển khai và thực hiện phong trào.
 - + Không có sinh viên vi phạm pháp luật, các quy chế, nội quy của nhà trường, quy định của địa phương cư trú và cộng đồng.
 - + Có 01 mô hình, giải pháp hiệu quả thực hiện phong trào cấp trường.

III. NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ, XÉT CHỌN DANH HIỆU:

1. Phương pháp đánh giá, xét chọn

- Hội Sinh viên trường căn cứ Hướng dẫn của Ban Chấp hành Hội Sinh viên Việt Nam TP. Hồ Chí Minh xây dựng tiêu chuẩn “**Sinh viên 5 tốt**”; công nhận danh hiệu “**Sinh viên 5 tốt**” đối với các hội viên, sinh viên đăng ký, thực hiện và đạt các tiêu chuẩn đặt ra.
- Việc xét chọn danh hiệu “**Sinh viên 5 tốt**” được tiến hành thông qua Hội đồng xét chọn các cấp. Thành phần Hội đồng xét chọn các cấp cụ thể như sau:

+ Cấp Chi hội.

- Đối với các Khoa: Ban Chấp hành Chi hội, Bí thư Chi đoàn, Lớp trưởng.
- Đối với Viện: Ban Chấp hành Chi Đoàn, Lớp trưởng.
- Đối với KTX: Ban Chấp hành Chi hội, đại diện BTK LCH Sinh viên KTX.

+ Cấp Liên chi Hội/Đoàn Viện: Thường trực Liên chi Hội, Bí thư Đoàn khoa, đại diện Chi ủy - Ban Chủ nhiệm Khoa/Viện (Đối với KTX là Ban Giám đốc KTX).

+ Cấp trường: Ban Thư ký Hội Sinh viên trường, đại diện Ban Thường vụ Đoàn trường. Mời lãnh đạo Đảng ủy - Ban Giám hiệu nhà trường làm lãnh đạo Hội đồng.

- Danh hiệu “**Sinh viên 5 tốt**” cấp Chi Hội/ Chi Đoàn; cấp Khoa/Viện/KTX do Ban Thư ký Hội Sinh viên trường công nhận, tặng Giấy Chứng nhận; Danh hiệu “**Sinh viên 5 tốt**” cấp trường do Ban giám hiệu tặng Giấy khen nhà trường.

2. Quy trình xét chọn danh hiệu “Sinh viên 5 tốt” cấp trường

Bước 1: Liên chi hội sinh viên các Khoa/KTX, Đoàn Viện cụ thể hóa Quyết định của Hội Sinh viên trường; chi tiết, ban hành đề án phong trào “Sinh viên 5 tốt” của đơn vị; triển khai, tuyên truyền rộng rãi đến toàn thể Hội viên, sinh viên các chi hội trực thuộc về

phong trào “Sinh viên 5 tốt”, tiến hành cho sinh viên đăng ký thực hiện phong trào, có biện pháp hiệu quả để kiểm tra, đôn đốc song song với việc hỗ trợ cho các sinh viên đăng ký xét chọn “Sinh viên 5 tốt”.

Bước 2: Hội đồng bình chọn chi hội, chi đoàn họp xét tổng hợp những hồ sơ đạt tiêu chuẩn gửi lên Liên chi hội sinh viên Khoa/KTX.

Bước 3: Hội đồng bình chọn “Sinh viên 5 tốt” cấp Khoa/Viện/KTX họp để xét chọn sinh viên hội đủ các tiêu chuẩn được quy định, hoàn thành hồ sơ và gửi công văn giới thiệu về Hội Sinh viên trường.

Bước 4: Hội Sinh viên trường tổng hợp các hồ sơ và thành lập hội đồng cấp trường xét chọn và đề nghị bằng khen các cấp, giấy chứng nhận cho sinh viên đạt danh hiệu “Sinh viên 5 tốt”.

Bước 5: Hội Sinh viên trường tổ chức tuyên dương “Sinh viên 5 tốt” năm 2023.

IV. HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ

- Tất cả các thành tích xét trao danh hiệu “Sinh viên 5 tốt”, “Tập thể Sinh viên 5 tốt” cấp Trường được tính từ ngày 1 tháng 11 năm 2022 đến ngày 1 tháng 11 năm 2023 xét chọn hồ sơ.

- Mỗi thành tích, hoạt động phải có minh chứng cụ thể. Riêng trình độ ngoại ngữ, các chứng nhận, chứng chỉ phải còn giá trị theo quy định.

- Liên chi Hội Sinh viên các Khoa/KTX hoặc Đoàn Viện thực hiện đề cử, giới thiệu các cá nhân, tập thể đủ tiêu chuẩn xét chọn danh hiệu “Sinh viên 5 tốt” cấp trường.

- Hồ sơ gồm:

*** Đối với cá nhân:**

+ Bản khai thành tích cá nhân theo mẫu, có xác nhận của Liên chi Hội Sinh viên các Khoa/KTX hoặc Đoàn Viện; có xác nhận của Chi uỷ - BCN Khoa/Viện; Ban Giám đốc Trung tâm Dịch vụ Kinh tế. *Lưu ý tập trung cho các thành tích theo hướng dẫn, phải khai cụ thể chi tiết cho từng tiêu chuẩn nhất là tiêu chuẩn bắt buộc.*

+ Gửi kèm bản khai thành tích các minh chứng của cá nhân.

+ 01 hình thẻ 3x4.

+ 01 bản photo thẻ Hội viên (trừ sinh viên thuộc Đoàn viện ISB).

*** Đối với tập thể:**

+ Bản khai thành tích cá nhân theo mẫu, có xác nhận của Liên chi Hội Sinh viên các Khoa/KTX hoặc Đoàn Viện; có xác nhận của Chi uỷ - BCN Khoa/Viện; Ban Giám đốc Trung tâm Dịch vụ Kinh tế.

+ Gửi kèm bản khai thành tích các minh chứng của tập thể.

+ Hồ sơ minh chứng số lượng đăng ký, tuyên dương danh hiệu “Sinh viên 5 tốt”.

+ 20 hình ảnh các hoạt động tổ chức triển khai, tổ chức thực hiện, tuyên dương gương điển hình phong trào “Sinh viên 5 tốt” (cận cảnh, khổ 10x15).

Tất cả văn bản trên gửi về Hội Sinh viên trường chậm nhất ngày 1 tháng 11 năm 2023.

BAN THƯ KÝ HỘI SINH VIÊN TRƯỜNG

PHỤ LỤC

PHỤ LỤC I - TIÊU CHUẨN XÉT DANH HIỆU “SINH VIÊN KHỎE”

I. Tiêu chuẩn đối với Hội viên, sinh viên nữ

1. Nội dung kiểm tra (chọn 3/4 nội dung)

- Chạy 100 m.
- Chạy 800 m.
- Bật xa tại chỗ.
- Nhảy xa.

2. Tiêu chuẩn kiểm tra (theo bảng)

Phân loại	100 m (giây)	800 m (phút)	Nhảy xa (m)	Bật xa (m)
Không đạt	> 19,0	> 5'00	< 2,75	< 1,60
Đạt	19,0 - 17,5	5'00 - 4'00	2,75 - 3,15	1,60 - 1,80
Khá	17,4 - 16,5	3'59 - 3'30	3,16 - 3,45	1,81 - 2,00
Giỏi	< 16,5	< 3'30	> 3,45	> 2,00

3. Phân loại chung tiêu chuẩn rèn luyện

- Loại Đạt: Có 3/3 nội dung kiểm tra đạt yêu cầu.
- Loại Khá: Có 2/3 nội dung kiểm tra đạt loại khá trở lên và nội dung còn lại đạt yêu cầu.
- Loại Giỏi: Có 2/3 nội dung đạt loại giỏi trở lên và nội dung còn lại đạt từ loại khá trở lên.
(Từ loại đạt trở lên được xác nhận danh hiệu “Sinh viên khỏe”).

II. Tiêu chuẩn đối với Hội viên, sinh viên nam

1. Nội dung kiểm tra (chọn 3/5 nội dung)

- Chạy 100 m.
- Chạy 1.500 m.
- Kéo tay xà đơn.
- Bật xa.
- Nhảy xa.

2. Tiêu chuẩn kiểm tra (theo bảng)

Phân loại	100 m (giây)	1.500 m (phút)	Nhảy xa (m)	Bật xa (m)	Co xà đơn (lần)
Không đạt	> 15,0	> 7'00	< 4,00	< 2,35	< 12
Đạt	15,0 - 14,6	7'00 - 6'30	4,00 - 4,50	2,35 - 2,55	12 - 17
Khá	14,5 - 14,0	6'29 - 6'00	4,51 - 5,00	2,56 - 2,65	18 - 22
Giỏi	< 14,0	< 6'00	> 5,00	> 2,56	> 23

• Phân loại chung tiêu chuẩn rèn luyện

- Loại Đạt: Có 3/3 nội dung kiểm tra đạt yêu cầu.
- Loại Khá: Có 2/3 nội dung kiểm tra đạt loại khá trở lên và nội dung còn lại đạt yêu cầu.
- Loại Giỏi: Có 2/3 nội dung đạt loại giỏi và nội dung còn lại đạt từ loại khá trở lên.
(Từ loại Đạt trở lên được xác nhận danh hiệu “Thanh niên khỏe”)

PHỤ LỤC II - BẢNG QUY ĐỔI SỐ NGÀY TÌNH NGUYỆN

STT	Lĩnh vực	Mô tả	Số ngày hoạt động	Số ngày tình nguyện quy đổi
01	Covid - 19	Hỗ trợ phòng chống dịch Covid-19: Hỗ trợ tiêm vaccine, nhập liệu, đi chợ thay người dân, hậu cần tại bệnh viện...	1-4 ngày	Số ngày tương ứng
			Từ 5 ngày trở lên	5 ngày
02	Cộng đồng	- Thăm mái ấm, nhà tình thương, viện dưỡng lão... - Các chuyến công tác xã hội ngăn ngày trong/ngoài trường...	1-2 ngày	1 ngày
			Từ 3 ngày trở lên	2 ngày
03	Hỗ trợ	Các hoạt động khác ngoài những lĩnh vực đã có	1-2 ngày	1 ngày
04	Giáo dục	- Gia sư lớp học tình thương - Gia sư cho các bạn sinh viên UEH một số môn học ở trường ...	1-2 ngày	1 ngày
			3-4 ngày	2 ngày
			5-7 ngày	3 ngày
05	Sức khỏe	- Tình nguyện tại bệnh viện - Hiến máu tình nguyện ...	1-4 ngày	Số ngày tương ứng
			Từ 5 ngày trở lên	5 ngày
06	Môi trường	- Trồng cây xanh, dọn rác nơi công cộng - Các hoạt động cải thiện môi trường sống...	1-2 ngày	1 ngày
			3-4 ngày	2 ngày
			5-7 ngày	3 ngày
07	Khẩn cấp	Các vấn đề phát sinh khẩn cấp	1 ngày	

PHỤ LỤC III - TIÊU CHUẨN GHI NHẬN CÁC KHÓA TRANG BỊ KỸ NĂNG THỰC HÀNH XÃ HỘI

- Khóa học được tổ chức bởi các đơn vị, các tổ chức có uy tín, được công nhận, được đảm bảo đủ khả năng và trình độ chuyên môn để thực hiện giảng dạy, huấn luyện.
- Khóa học có thể được tổ chức trên các nền tảng trực tuyến hoặc các địa điểm trực tiếp tùy theo yêu cầu của đơn vị, tổ chức chịu trách nhiệm giảng dạy, huấn luyện.
- Khóa học có nội dung được trao đổi, giảng dạy, huấn luyện liên quan đến kỹ năng thực hành xã hội - kỹ năng mềm; không ghi nhận nội dung liên quan đến kiến thức chuyên môn, kiến thức học thuật của các ngành nghề, các lĩnh vực - kỹ năng cứng.
- Khóa học phải được giảng dạy, huấn luyện trực tiếp và có sự tương tác trực tiếp giữa người giảng dạy và người học; không ghi nhận hình thức giảng dạy và học tập thông qua hình thức các tập tin, các phương tiện điện tử được thu sẵn và phát lại.
- Khóa học cần có các cách thức ghi nhận và kiểm tra kiến thức hoặc mức độ tham gia, mức độ tương tác của người học trong quá trình diễn ra khóa học hoặc sau khi khóa học kết thúc.

PHỤ LỤC IV - KHUNG KỸ NĂNG THỰC HÀNH XÃ HỘI CHO SINH VIÊN

1. Nhóm kỹ năng về nhận thức

- Kỹ năng tư duy tích cực, phản biện (Critical/ Positive Thinking Skills)
- Kỹ năng tư duy sáng tạo (Creativity Skill)
- Kỹ năng xác định mục tiêu (Targeting Skills)
- Kỹ năng khám phá bản thân (Self-discovery Skills)
- Kỹ năng giải quyết vấn đề - ra quyết định (Problem Solving - Decision Making Skills)
- Kỹ năng ứng xử mạng xã hội (Social Networking Skills)

2. Nhóm kỹ năng về xã hội

- Kỹ năng giao tiếp - ứng xử (Communication Skill)
- Kỹ năng thuyết trình (Presentation Skill)
- Kỹ năng làm việc nhóm hiệu quả (Team building Skill)
- Kỹ năng tạo lập và duy trì các mối quan hệ (Creating and Maintaining relationships Skills)
- Kỹ năng đàm phán và thuyết phục (Negotiation and Persuasion Skills)
- Kỹ năng nhận diện các tình huống lừa đảo trên không gian mạng (Skills to identify fraudulent situation in cyberspace)
- Kỹ năng sơ cấp cứu cơ bản (Basic First Aid Skills)
- Kỹ năng xử lý khủng hoảng truyền thông (Communication Crisis Handling Skills)

3. Nhóm kỹ năng quản lý bản thân

- Kỹ năng quản lý thời gian (Time Management)
- Kỹ năng làm chủ cảm xúc (Emotion Management)
- Kỹ năng vượt qua nghịch cảnh (Skills to Overcome Adversity)
- Kỹ năng thích nghi, cân bằng cuộc sống (Life balance and Adaptability)

4. Nhóm kỹ năng chuyên nghiệp/nâng cao

- Kỹ năng phỏng vấn tuyển dụng (Recruitment Interview Skills)
- Kỹ năng lập kế hoạch (Planning Skills)
- Kỹ năng điều hành cuộc họp (Meeting Management)
- Kỹ năng soạn thảo văn bản (Text Editing Skills)
- Kỹ năng số (Digital Skill)

